SAIGON 1500 MOT SAM 80 1500 2200

SOAT 1500 BAY 19 JUILLET 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 2462

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Un an . . . 6 $ 00 | 6 mois . . . 3 $ 50 | 3 mois . . . 2 $ 00 | 1 mois . . . 0 $ 70
Các làng và Các công-sở . . . 8.00 | 8.00 | 4.00 | 1.50
Sáu tháng . . . 3.00 | 3.50 | 2.00 | 1.00
Ba tháng . . . 1.50 | 1.75 | 1.00 | 0.75
Một tháng . . . 0.50 | 0.60 | 0.35 | 0.25
Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes correspondances doivent être adressées au Directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LUC
Administrateur en chef : NGUYỄN V. LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.
Une seule insertion . . . . 0,30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page . . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales . 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Mấy điều khốn-nạn của những nhà làm quốc-văn

Bây giờ là buổi quốc-văn đương thịnh-hành, ai ai cũng đua nhau làm văn quốc-ngữ, ngỏi nơi nào cũng thấy bàn tán bình phẩm về văn quốc-ngữ, nào là sách soạn, nào là sách dịch, nào là hài-kịch, nào là thơ văn, sách quốc-ngữ xuất bản cũng một ngày một nhiều. Tiếng Nam ta đã sẵn có cái âm-hưởng thanh-tao và cái ý nhị sâu xa, mà lại đua nhau rèn đúc, gia công gọt rũa, may ra quốc-âm mình cũng có ngày thành lập ra nền quốc-văn. Nhưng đương buổi xây tường dựng móng, nhà làm văn còn phải chịu nhiều sự khó khăn.

Một là ở nước ta sách vở không có, không có điển-cố sẵn để dùng trong khi làm văn. Chữ Tây chữ nho, sách vở có đã đến hàng trăm hàng nghìn năm, không kể những sách tiểu-thuyết thì ca, ngay những sách giáo-khoa và những sách dùng-dẫn có giá-trị của những bực danh-nhân viết ra, kể cũng đã đến mấy mươi vạn quyển, sách vở nhiều thì điển-cố cũng nhiều, đó là một thứ tài-liệu sẵn cho nhà làm văn được nhiều phần dễ-dãi. Nước Nam ta xưa kia chuyên học sách Tàu, vào khoảng ba, bốn mươi năm nay, thì lại đổi học sách Tây, rặt là học mượn viết nhờ, mà sách làm bằng quốc văn, thì một quyển cũng không có. Bây giờ những nhà làm quốc văn muốn kiếm tài-liệu không có tài liệu mà dùng, quanh đi quẩn lại, chỉ có những câu ca rao và những câu tục-ngữ, lại có lắm câu là của riêng trong một xứ, mà ở trong xã-hội cũng không được phổ-thông. Đó là một sự khốn-nạn chung của những nhà làm văn quốc-ngữ.

Hai là thể cách văn chương chưa có, người làm văn không dò lối sẵn mà noi theo. Chữ Tây chữ Tàu, văn-chương thành lập đã lâu, các nhà tài cao học rộng, đua nhau về nghề làm văn, người thì đặt ra thể văn này, người thì lập ra thể văn khác, lại còn cách dùng chữ, phép luyện câu, đã trải bao nhiêu năm, qua tay bao nhiêu nhà văn-sĩ đẽo gọt rèn đúc, lập ra thể cách sẵn sàng cho người sau. Nếu người có thì giờ rảnh đọc được nhiều văn xưa, mà lại biết đường lợi-dụng, thì khi cầm bút viết văn, công việc cũng đã nhẹ được vài ba phần. Tiếng Nam ta xưa kia không dùng làm văn-chương, chỉ có mấy câu ca-rao, mấy bài thơ, mấy bài hát, lại đều là truyền khẩu mà không có biên chép thành sách vở, những sách văn-chương có giá-trị mà lưu hành ở trong xã-hội như truyện Kim-Vân-Kiều, truyện Cung-Oán, truyện Phan-Trần vân vân, chẳng qua chỉ loanh quanh có mấy quyển mà lại đều là văn-vần. Bây giờ ta mới bắt đầu dùng quốc-âm làm văn xuôi, thể cách không sẵn, đã không lấy đâu làm chuẩn-đích, chữ dùng không sẵn, lại phải tự mình lựa chọn. Đó lại là một điều khốn nạn của nhà làm văn quốc-âm.

Ba là tiếng Nam ta còn nghèo, chưa đủ tài liệu cho nhà làm văn dùng. Quốc-âm ta xưa kia vẫn coi là một thứ tiếng tục tiếng nôm, chỉ dùng trong khi nói chuyện. Không những là không dùng quốc-âm làm văn-chương, mà cả những tờ bồi việc quan, cho đến những giấy má hệ-trọng, cũng đều không dùng đến. Cho nên những tiếng thuộc về pháp-luật, chính-trị hay là những lề lối về các tờ bồi vãng lai, đều phải dùng mượn chữ nho. Đến bây giờ các danh-từ mới về các môn khoa-học, người biết chữ tây phải dùng mượn chữ tây, người biết chữ nho phải dùng mượn chữ nho, cái lẽ đã dành phải như thế. Lại còn những tiếng cần dùng để tỏ bảy ý-kiến, cũng đều thiếu thốn mà không đủ dùng, cho nên những nhà làm văn quốc-ngữ bấy giờ ai cũng biết rằng trong một câu mà dùng vài tiếng chữ nho, hay là trong một đoạn mà dùng một câu chữ nho, thì chắc có người đọc không hiểu thấu mà sinh bụng chán, mà khi làm văn thì quanh co tủng rối, rốt cục cũng vẫn còn phải mượn chữ nho. Đó lại là một điều khốn-nạn rất to của những nhà làm văn quốc-ngữ.

Câu cửa miệng ta thường nói: « Vạn sự khởi đầu nan », đó là cái công-lệ, phàm bắt đầu làm một việc gì, cũng có nhiều sự khó khăn, dễ làm cho người ta nản chí. Huống ở nước Nam ta mấy nghìn năm nay vốn là không có văn-tự, chỉ học nhờ viết mượn của người, bây giờ muốn gây dựng một nền quốc-văn mới, có phải là một việc dễ đâu. Những nhà văn-sĩ tự nhận lấy cái trách-nhiệm chấn-hưng quốc-văn bây giờ, tưởng ai cũng nên ghé vào một vai, dỡ vào một tay, tư-tưởng phải cho rộng rãi, ngôn-luận phải cho chánh đáng, đừng chuyên lòng cầu lợi, đừng cố ý khoe tài, khiến cho cái nghề trước-thuật của mình có giá-trị đủ làm điển-cố riêng một nước, để giúp sự đặt câu dùng chữ cho người sau. Mỗi nước có một thứ tiếng, thì mỗi nước có một điệu văn hợp với cái âm-hưởng của thứ tiếng ấy; vận-văn ta như các thứ ca khúc (như hát sẩm, hát ả đào và khúc ca, khúc li, vân vân), đều có thể-cách riêng, còn các thứ tản-văn (như lời văn khánh điếu, cùng từ trát vãng lai, hay là các thứ giấy má hệ trọng, như chúc-thư, văn-tự vân vân) thì thể cách chưa có, ta tưởng nên chú-ý đến, lập thành ra thể cách cho người sau. Sau hết những tiếng nào còn thiếu thốn, thì ta lo hết sức tìm tòi, hoặc là mượn tiếng nước ngoài, hoặc là đặt thêm tiếng mới, khi đầu nghe lạ tai mà còn chưa hiểu, lâu lâu nói quen miệng rồi cũng phổ thông, mỗi người đặt thêm một tiếng, mỗi ngày sinh thêm một tiếng, tiếng Nam ta chắc cũng có ngày giàu có, mà bớt được một sự túng-thiếu cho quốc-dân.

Tuy chưa dám nói rằng công việc của mình làm đó, đã là hay cả giỏi cả, đủ làm khuôn phép cho người sau theo; nhưng không có người khởi đầu, thì lấy ai làm người kế tiếp, không có người vẽ phác, thì lấy ai làm người tô thêm, khởi đầu và vẽ phác, là trách-nhiệm của các nhà trước-thuật ta bây giờ đó.

H. T. B.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 17 và 18 Juillet 1924

Nước Hoa-kỳ với Âu-châu

Báo *New York Herald* có nói Hoa-kỳ sắp đến lúc bỏ cái chính-sách độc-lập đối với nước Đức. Về việc các nước tự ký thi-hành các phương sách trừng-trị du-luận lấy làm không phục lắm, song ai nấy cho rằng nước Pháp có cái quyền yêu cầu lấy các khoản bảo-chứng cuộc bình an của mình rồi mới rút quân ở hạt sông Rhur về. Tin tức về cuộc hội nghị Londres đồn lắm. Người ta lo rằng không biết để cho Hoa kỳ có đại biểu trong hội-đồng bồi-thường có đủ giữ-gìn cái quyền lợi cho các nhà tư bản Hoa kỳ trong khi nước Đức bội ước sai lời hay không.

Nước Đức với cuộc hội-nghị Londres

Các báo phản-đối cuộc hội-nghị Londres, Hữu đảng phản-đối M. Marx.

Đã đến ngày chế được vàng chăng?

Hai nhà bác-học ở Paris phân chất thủy ngân để tinh nghiệm thì thấy hơi có chất vàng ở trong.

Cuộc hội-nghị Londres

M. Owen Young đại-biểu Hoa-kỳ có kể với một viên phóng-sự nhà báo *Matin* những điều-kiện thế nào thì nước Hoa-kỳ ưng dự vào trái-khoản bồi thường nói trong cái chương-trình của hội-đồng giám-định ủy-viên.

Người ta nói cuộc hội-nghị này bàn bạc chắc là còn lâu lắm. Hiện nay các đại-biểu còn trao đổi ý kiến với nhau, chưa quyết định điều gì cả.

Viên phóng-sự ở Washington của nhà báo *Times* có nói: Nếu cuộc hội-nghị Londres thành công, thì đảng Cộng-hòa là đảng có M. Dawes ứng-cử thống-lĩnh này mai có cơ đắc thắng.

VIỆC MỘT NGƯỜI HOA-KỲ BỊ GIẾT Ở TRUNG-HOA

Mới đây một người Hoa-kỳ tên là M. Hewley, làm ở công-ty Arnhod Brosand C° bị giết ở Wanshien trong khi đánh nhau với một bọn thuyền-chài ở đấy, M. Clarence Spiker, lính sự Hoa-kỳ ở phủ Trùng-khánh đến Wanshien xét việc ấy có gởi điện-tín về Hoa-kỳ nói rằng vì M. Hewley cãi cọ với bọn thuyền-chài về việc chở dầu, thành ra hai bên đánh nhau, thì M. Hewley bị hại. Trong điện-tín ấy có nói được tin M. Hewley bị hại, viên chủ tàu Cookchafer nước Anh lên yêu cầu các tướng Trung-hoa phải đi chân đứa đảm M. Hewley đến tận nơi, và xử tử ngay hai người thuyền-chài, không có thì bắn súng đại-bác vào trong thành. Về việc ấy nghe đâu lúc đầu hai chánh-phủ Anh và Hoa-kỳ cho rằng viên chủ-tàu làm quá, và có ý muốn phạt viên chủ tàu ấy. Nhưng sau cái việc ấy người đi, hai chánh-phủ lại cho rằng xử với Trung-hoa như thế cũng là phải.

Báo *New York Times* bình phẩm việc ấy có nói: Kể ra viên chủ tàu cũng làm quá cái luật văn-minh thực, song chắc rằng chánh-phủ Hoa-kỳ không trách ma chánh-phủ Anh cũng không phải phạt viên chủ tàu nào, vì người ngoại-quốc ở các tỉnh lắm là rất nguy, mà có kẻ với chánh-phủ trung-ương cũng là vô ích.

SỰ TÍCH CÂY SẮN

Các nhà hay dùng bột Tapioca có biết những thổ dân ở Turpis (Brésil) có một câu chuyện về bột Manioc rất lý thú không? Cần chuyện ấy kể như sau này:

« Ngày xưa có một ông tù-trưởng cai-trị một bộ-lạc kia ở về địa-hạt thành-phố Santarem bây giờ. Một hôm ông tù-trưởng đó nằm chiêm bao thấy một người dân ông đa trắng như tuyết, mặt đẹp như sao. Được vài hôm thì người con gái ông tù-trưởng đó sinh ra được một người con gái rất đẹp. Ông tù-trưởng lấy làm yêu dấu lắm, đặt tên cho nàng là Mani. Nàng trong mỗi ngày một đẹp, mây ngài mất phượng, da tuyết tóc mây, bao nhiêu thiên hạ kéo nhau đến xem đông như nước chảy. Cho hay hồng-nhan vẫn hay bạc mệnh, vừa vặn được một năm tròn thì nàng lìa bỏ cõi trần. Không có bệnh tật gì cả. Ông tù trưởng và mẹ nàng rất lấy làm thương xót đem thi thể nàng ra táng tại một chỗ gò cao và theo tục trong xứ ấy, mỗi ngày tưới một thùng nước lên trên mả. Được vài ngày thì ở trên mả tự nhiên nảy ra một thứ cây lạ, rồi dần dần sinh hoa kết quả, chim chóc đến ăn trông rất sầm uất. Dân gian ở vùng ấy lấy làm sùng bái lắm, không ai dám động vào thân cây. Được ít lâu tự nhiên ở trên mả đất nứt ra, thì thấy rễ cây đâm ra tua tủa, dân gian đào lấy đem về luộc ăn rất ngon. Rồi sau người ta nhớ ơn nàng Mani mới đặt tên thứ rễ cây ấy là Manioc ».

Quốc-dân thường-thức

Một thứ xi-măng để gắn những ống máng

Muốn có một thứ xi-măng để gắn những ống máng thì nên làm như sau này:

Goudron	1 phần
để ra lửa cho chảy rồi thêm mỡ (làm nến).	1 phần
trộn với nhau rồi thêm:	
Gạch tán	1 phần
trộn cả ba thứ ấy với nhau.	

Lúc nào gắn thì phải hơ lên lửa cho chảy rồi sẽ gắn.

Một thứ xà-phòng để tẩy những vết ố

Xà-phòng trắng bột .	500 phần
Rượu	1.000 phần

ngâm hai thứ ấy với nhau trong mười ngày rồi thêm hai thứ này vào:

Carbonate de potasse.	60 phần
Eau de rose	16 phần

Trên bốn thứ ấy với nhau rồi lọc cho kỹ.

Muốn dùng thứ xà-phòng nước ấy thì lấy một cái lăm bông, thấm vào xà-phòng ấy rồi phiết lên vết ố, cho đến lúc nào vết ố ấy hết đi thì thôi, rồi lấy một ít nước nóng rặt lại chỗ ố ấy.

Phạm-bùi-Lý

MÌNH CÁ ĐẦU THỎ

Mới rồi một đội ngư nhân ở Luân-đôn, mới đánh được ở vũng bể Bắc-hải một con cá lạ, đầu như đầu thỏ, da ở mình thì dày và đen, mà khắp mình dầy những gai nhọn trắng muốt như ngà vậy.

NGƯỜI TRUNG HOA VỚI ĐỀN ĐỨC KHỔNG

Tổng-thống Tào Cấp 20.000 đồng để sắm đất đai tu-bổ lại đền đức Khổng ở tỉnh Sơn-đông.

Mấy năm nay chánh-phủ những bỏ không trông nom đến đền, nên đền bị hư hỏng đổ nát nhiều lắm.

Ngày 1er Juillet tổng thống có dụ nói về việc nên tu bổ và duy-trì đền đức Khổng và khuyến các tỉnh-trưởng và các đốc-quân nên giúp thêm tiền vào Ai giúp được nhiều sẽ có hậu thưởng.

Lược khảo về lý-thuyết Trường-kỳ

Hai kỳ trước báo đã đăng bài Trường-kỳ ở Huế, nay xin lược dịch cái duyên do của trong việc trường-kỳ lại, để độc-giả ăn lãm

Trước hết muốn biết lễ Trường-kỳ là thế nào thì lễ Trường-kỳ chính là một lễ để khảo-thí các giới tử (người đi tu) trong pháp-môn vậy. Xét trong đạo Phật, những người xuất-gia tu-hành, bắt đầu là phải học hai đường công phu để hôm mai mà tụng niệm, rồi thì phải học bốn quyển luật là *Sa di, Tỉ-ni, Kinh-sách Oai nghi*, sau mới được học rộng ra các bộ kinh khác, làm một công thầy mà đã thông được các kinh luật, tức phải tìm đến xứ nào có khai hội Trường-kỳ để cầu thọ cụ tam đàn giới-luật, lãnh lấy độ-điệp mới đắc pháp mà làm vị đại-sư, cho nên người ta bắt buộc đường sá xa xôi mấy trùng cũng phải tìm tới, rồi sau mới trọn công quả trong việc tu hành, nếu không thế, dù tu đến mấy mươi năm cũng không vượt khỏi cái chức phận sa-di, không được đắp cái y hai mươi lăm điều, đó là một cái thể-thức kỷ luật cho những người xuất-gia tu hành ở chùa, mới có trật-tự qui-củ trong chốn tùng-lâm vậy. Đến như phép tu theo Phật thì còn lắm cách như phép tu tịnh độ, phép tu giải-thoát, phép tu tại-gia, song đều thuộc lấy chữ tâm làm chủ, kinh Phật khai quyền đầu khi nào cũng có câu: « Được nhân độc tri, tam thế nhất thế Phật, ưng quan pháp giới tính, nhất thể duy tâm tạo », lại có chữ tam-giới duy tâm. Nay xét qua hội trường-kỳ ở Á đông, Trung-quốc có trước, từ nhà Đường niên-hiệu Lân-đức thứ hai đã bắt đầu hạ dụ chỉ cho ngài đạo Tuyên-thuyền-sư khai đại-giới đàn, là lần thứ nhất, còn nước ta các đời trước không rõ đã có khai lần nào chưa, chỉ biết bốn triều ta từ đời Hiển-tôn hoàng đế là có sai người sang Tàu mời ngài Thạch-Liêm hòa thượng sang nước ta, phụng sắc khai trường kỳ là lần thứ nhất, còn về sau lại có ngài Trung hậu hòa-thượng là người hoàng-tộc, khai trường-kỳ tại chùa Thuyền-tôn, chùa Thuyền-tôn ở trong núi Thiên-thai là chùa tổ khai sơn đầu cả, về sau lần lượt các tỉnh ở Trung-kỳ cũng còn nhiều trường-kỳ nữa, không thể kể hết, chỉ duy năm giáp-ngọ Thành-thái lục niên, ngài Đỗ-lương-Duyên đại lão hòa-thượng, ngài thọ đến chín mươi tuổi, có khai giới-đàn một lần tại chùa Báo-quốc, đến nay đã có hơn ba mươi năm, nên chư-sơn thuyền-sư thấy các chùa đệ-tử ngày càng đông đúc, mà chưa được tỳ-giới-luật, mới bèn họp đại-hội đồng tăng-ủng lại, bàn định việc trường-kỳ tại chùa Từ-hiếu, chọn ngày trung-tuần tháng sáu, khiến giới đàn để cho đệ-tử chư sơn và thập phương thiện-tín thụ-giới tu hành. Việc sắp đặt xong, bèn nhất diện làm giấy xin phép hai chánh-phủ, nhất diện làm giấy bố cáo cho chư-sơn các tỉnh ở Trung-kỳ, lại được phép các quí-quan và Nam-quan cho với các vị đại sư chủ việc trường kỳ hội tại bộ Lễ, để tham-khảo chất-vấn chương-trình quĩ-tắc trong việc trường-kỳ thế nào nghe đâu tại tọa cũng có nại vị Linh-mục nữa. Trong khi ấy các vị đại-sư cứ theo kinh luật mà trình đáp rõ ràng, các quan đều hoan-hỉ tán thành cả.

Lần Trường-kỳ này những người giới-tử ở Huế và ở các tỉnh cả thảy có hơn ba trăm người, còn các quan viên cư-sĩ thụ-giới cũng có hơn năm mươi người, các bà và các di vãi thụ (ưu-bà-di-giới) hơn một trăm người; thiệt là đông đúc lắm, may đâu trong hàng giới-tử cũng được mông ân Hoàng thượng ban cho mấy trăm đồng, để chi dụng trong mấy ngày đi thụ-giới, và thập-phương thiện tín cúng cũng hơn vài ngàn đồng nữa, thế thì lễ trường-kỳ này có thể nói là thịnh-hội vậy.

Nay lại giải nghĩa hai chữ trường-kỳ, và công việc làm trường-kỳ cho rõ: hai chữ trường-kỳ là chiếu theo trong sinh-luật phải làm đến bảy bảy bốn mươi chín ngày, mới là trường-kỳ, còn ba bảy hai-mươi-một ngày, gọi là trung kỳ, lại một thất gọi là đoản-kỳ, như ba bốn ngày sắp lui, thì chỉ gọi là giới-đàn mà thôi.

Xét qua trong đạo phật, phép trường-kỳ có ba vị hòa-thượng, bảy vị tôn-chứng làm giới-đàn chủ-khảo cho các giới-tử, thì trong hàng giới-tử tự lựa lấy trong chư-sơn, ông nào lão-thành kinh luật thông hiểu, tu-hành tinh-tiến đủ các tư cách, bàu lên sung chức ấy, khi thụ-giới rồi, mười vị đại-sư ấy đều có ký pháp-danh pháp-hiệu vào trong độ điệp, để cấp phát cho các giới-tử.

Chương-trình ngày đầu là ngày 14, họp giới-tử tại chùa Từ-hiếu để đi nghinh thỉnh mười vị pháp-sư, ngày để nhị là ngày rằm, thọ sa-di-đoạn-tục lần sa đàn, những người thọ nhất đàn thì qui tụng luật sa-di và nói thông nghĩa lý, thì cho thi đỗ, nếu nói không đúng, thì đuổi ra; ngày thứ ba tống-đàn (lý-kheo), những người nguyện thọ nhị-đàng, qui tụng luật (ỷ-kheo) và vẫn đáp pháp tắc như đàn trên kia, đến ngày độ tử tấn đàn (Bồ-tát), thì người nguyện thọ cụ tam-đàn đọc luật Bồ-tát, thề lệ cũng như hai đàn trước, tối-hậu lại có đàn (Qui-hương) phàm ai thọ nhất đàn, thì qui đốt một hương hương trên đàn; thọ nhị đàn thì đốt hai hương, thọ cụ tam đàn, thì đốt ba hương hương to bằng hạt nhãn, khi qui đốt đó, miệng tụng đại-bi thập-chú luôn luôn, nếu ai chịu nóng không nổi mà la lên, thì có mấy thầy giám-đàn cầm pháp-khí đứng hai bên kéo đuổi ra khỏi đàn, không cho dự hạng; ấy lễ qui-hương trong kinh phật gọi rằng « dĩ thân cúng dường ».

Khi lễ qui-hương xong rồi, ba vị hòa thượng cùng bảy vị tôn-chứng cứ chiếu theo ngày thứ mấy đàn mà cấp giấy độ-điệp cho.

Trong khi mấy người giới-tử đã lĩnh được giấy độ-điệp về thì tự ý mình lựa trong chư-sơn ông nào đức-độ lớn, thì tới cầu ông ấy phó-pháp cho, gọi là đắc-pháp đại-sư, nghĩa là truyền y-bát vậy. Trong khi phó-pháp thì ngài tôn-sư có cho một bài kệ, hoặc bốn câu, hay tám câu này ý, trong ý-nghĩa cũng là hiển cái đạo lý tu-hành cho.

Thế là cái kết-quả của sự trường-kỳ làm cho người xuất gia tu-hành được cái công-phu viên-mãn vậy.

Nguyễn-khoa-Tùng thanh-nguyên.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Lời kể của một nhà quân sang Pháp

(Tiếp theo)

Đàn ông, đàn bà trong này, trừ các người đi làm việc các sở, còn thì màu da người ngăm ngăm đen hơn người Bắc, mà trẻ con người lớn trông ra nhanh-nhẩu, làm việc gì cũng mau xong, và lại có tính tự-đắc.

Có một điều đáng khen là con gái Saigon có tư-cách tốt, con trai mà gặp con gái, nếu người con trai nói sàm nói tục thì họ không bằng lòng, vì làm thế thì mất danh-giá người con gái, nếu người con trai cứ lỏi-thỏi thì họ đi kêu ông biện ông cò đến bắt người con trai bỏ vô nhà đá ngay, vì vậy cho nên không có nhiều công tử giả như Hanoi ta.

Hồi 4 giờ chiều cũng ngày 26 juin, tôi và bạn đang đứng cổng trại định thuê xe đi ra Chợ-lớn chơi, song vì không được phép đi nên lại thôi; chúng tôi lại mặc-cả xe đi quanh quanh trại cho đỡ nóng, thình lình có bác phu-xe bảo chúng tôi rằng: Ô các ông mặc-cả xe đi thì quê mùa quá, tôi người Bắc đây, quê ở Nam-định, huyện Hải-hậu, các ông lên đây tôi kéo già phải chẳng, bạn tôi tính cẩn-thận, bảo chắc chỉ phải chẳng rồi nó sải cho một món lại kêu « capitaine ôi ». Tôi coi bộ người xe này ăn nói có phép tắc, mặt mũi ngộ-nghĩnh, tôi đang muốn đi, mà hiếm xe quá, tôi mới dắt tay bạn tôi lên xe ấy, bảo kéo đi một giờ quanh quanh trại Phảo-thì. Xe đi từ từ không có đi nhanh. Tôi hỏi người xe vào đây từ bao giờ? Hắn nói tôi vào từ năm tý. Tôi hỏi có phát tài không? Hắn bảo ơn trời cũng khá! Bi được một quãng, hắn bảo nhà tôi ở đây, người hai ông về uống nước đã; chúng tôi đang khát nước, thấy hắn mời, vui lòng uống ngay; xe đậu ngoài, vô nhà hắc độ 20 thước tây, vào đến nhà trong thấy hai đứa bé con độ 5, 6 tuổi, trắng trẻo muốn trông mãi, người xe nói đây là hai cháu đấy, làm mà nuôi được hai nó vất vả lắm. Tôi hỏi mẹ nó đâu? Hắn nói mẹ nó sắp về. Được một lúc thấy người đàn bà độ 24 tuổi khum-núm từ trong nhà bước ra chào hai chúng tôi, rồi đi lấy ba cái cốc vại mà mở hai chai nước chanh mời hai chúng tôi uống, rồi hỏi hai đứa con, và đưa cho chồng một cốc vừa nói vừa cười, cầm cái quạt quạt cho chồng, bảo bữa nay trời nắng quá, anh nên nghỉ, đi mãn chi, mai đi. Anh chồng bảo: Ði chà quân lính ngoài Bắc vô đông quá; nhận địp nì phát tài không nên nghỉ, vợ không nói gì.

Chúng tôi trông chung quanh nhà tuy một gian nhà gianh, chung quanh sân chỉ có mấy giây hồng, mấy cây đu-đủ, song rất sạch sẽ mát mẻ coi bộ trong nhà lại có ngăn nắp có một cái khung cửi đang làm dở.

Nhân lúc anh chồng vào mé sân, người bạn tôi vô ý có hỏi đến cái tình cảnh của hai vợ chồng người ấy. Tôi lấy làm đương đi qua. Thì thấy người ấy đem đơm nước mắt rồi nói: Chao ôi! Vợ chồng duyên kiếp, năm nọ, anh chàu vào đây buôn to, vốn có hàng nghìn hàng vạn, cái nhà tây hai tầng trước cửa kia kia là của tôi, bây giờ vẻ tay các chú ở. Nói đến đấy lại khóc.

Tôi hỏi sao vậy? người vợ nói: năm 1917 có hai người bạn ngoài Bắc vô kêu là bạn thân với anh chồng từ thuở bé, ăn vận Âu-phục, trông cũng ra bộc công-tử cao-đẳng, bảo đã đỗ giấy thép, song ý muốn chuyển môn về đường thương-mại, nên vô đây mở cửa hàng rồi cùng nhà tôi cứ vô Chợ-lớn hoài. Tối hỏi thì nhà tôi đã mở được một tiệm khá to trong Chợ-lớn... tôi tin lời không ngờ chi nữa. Năm 1919 tháng septembre thốt nhiên thấy quan Tòa đến tịch ký hết thảy tính được 15000 đồng mà vẫn chưa đủ nợ.

Khi ấy tôi được hai đứa này rồi, đành bỏ hai con chân tay không mà đi ở với bà cô.

Sau tôi mới biết là nhà tôi mắc bạn lừa đi Chợ-lớn mở tiệm, suốt hai năm giời lúc thì it-xi, lúc thì đi mấy các à con hát tàu ở Chợ-lớn, rồi làm giấy vay lãi công-ty các chú, nên mới nên nỗi này. Cả đã khánh-kiệt, chồng bỏ đi hơn một năm, bạn cũng chẳng thấy đâu nữa. Vài năm nay nhờ tôi làm cái nghề kéo to nay mới nuôi dặng hai đứa cháu, anh nó cũng mới ở Hồng-kông về được mấy tháng nay.

Vợ chồng nghèo khổ có nhau, rứt tình sao đang.

Ôi! đáng quí thay cho người đàn bà biết giữ đạo làm vợ, có lòng trinh tiết can đảm phi thường, chồng người Bắc vợ người Nam mà một lòng kiên nhẫn, thương yêu nhau như vậy. Đáng ngán thay cho cái tình bè bạn nước nhà hây giờ!

Ngày chủ-nhật 22 Juin, chúng tôi bàn nhau định đi coi hết thành-phố Saigon, rồi đi Chợ-lớn và Bình-đông Bình-tây. May quá! chúng tôi gặp được một ông người Bắc quê Hà-đông, ông này vô trong này đã hơn 20 năm, lấy vợ con ở đây, ông là người từng trải việc đời lắm, tuổi ông đã ngoài 40 người nho-nhã, nét mặt nghiêm-khắc, ông thấy chúng tôi tỏ ngay ra lòng quyến luyến, chúng tôi tiếp chuyện ông một hồi lâu, rồi ân xin ông hướng lộ cho, vì chúng tôi mới vô đây là một. Ông vui lòng nhận ngay, 7 giờ sáng ông đưa chúng tôi vô chỗ ga xe-điện lấy 4 vé đi Chợ-lớn, mỗi cái sáu xu, bút chưa hết điều thuốc là mà xe-điện đã tới Chợ-lớn rồi; chúng tôi xuống ga hỏi đang nắng, người đông như kiến. Chợ-lớn là một thành phố buôn bán của các chú tọ lắm, chẳng kém chi Hanoi, mà có quan Đốc-lý cai-trị, phố-xá rộng rãi, nhà cất cũng một kiểu, trong tỉnh it cây cối, chỉ thấy khói các nhà máy, lên ngùn-ngụt kín cả giời.

Hồi 9 giờ rưỡi, ông đưa chúng tôi vô một tiệm cao-lâu các chú, chúng tôi ăn cơm xong, ông lại thuê xe ngựa, đưa chúng tôi đi Bình-đông, Bình-tây. Chợ-lớn cách xa Bình-đông, Bình tây, độ 500 thước mà thôi, có một con sông con ở giữa, Bình-đông ở một bên, Bình-tây ở một bên, ở dưới sông có hàng mấy nghìn thuyền thúc đậu, hai mươi mấy cái cầu rất, có hàng nghìn vạn hiệu khách, hiệu café cao lầu v. v.; có hai nhà máy to, một nhà máy rượu, một nhà máy gạo; 11 giờ ông đưa chúng tôi vào thăm một người anh em làm ở nhà máy rượu, chúng tôi vừa vào đến cổng nhà máy thì trông thấy nhà cửa buồng giấy, và máy chạy như khuông cửi, tiếng máy chạy đì vang cả đâu.

Đang hỏi thăm thì có một ông trong nhà giấy kêu chúng tôi và nói tiếng Bắc. (ông này cũng tôi không có quen biết bao giờ).

Hai bên chào nhau, ông mời uống nước ơi mát lắm. Ông năm nay 26 tuổi, quê Hải-dương, trước đóng đội khố đỏ, ông cũng có học ở école sous-officier ở Sept-Pagodes; hồi đại chinh-chiến, ông sang tòng chinh bên Pháp, ông có nhiều công trạng, nay nhà nước cho ông về đây mà coi về việc nhà đoan ở trong nhà máy này, ông vui tính lắm, người nhanh-nhẹn, hay nói, nét mặt tươi luôn, trông khỏe mạnh lắm, thấy chúng tôi ăn vận lính ông lại càng thích; ông nói tiếng arabe thao lắm, là một tay có học-thức. Ông đưa chúng tôi tìm được anh em làm ở trong nhà máy ngay, anh em chúng tôi quê Hà-đông, vô trong này đã ba năm nay, lúc thấy nhau tay bắt mặt mừng, trò chuyện hỏi tâm, rồi hai ông cùng đưa chúng tôi đi xem các nhà máy lớn, thì nhà nào cũng mắc hàng trăm nghìn đèn điện ngoài hè trước cửa trong nhà. Hai ông bảo chiều đến thì vui lắm, vì cứ độ 5, 6 giờ có điều mời tất cả con nhà sang trọng, các à con hát tàu, mời đi chơi nông mãi. Hai ông cố lưu chúng tôi lại, song vì việc quan, chúng tôi không thể ở lại được. Muốn kiếm một người Bắc ở Chợ-lớn và Bình-đông, Bình-tây thì khó lắm, ở nơi này toàn là người Khách trú cả. Hai ông đưa chúng tôi vào tiệm uống nước xong thì hai ông lại đưa chúng tôi ra Saigon, đến nơi đã 3 giờ 40 chiều.

Chúng tôi đi xem trại bách-thú, đường Catinat và mấy phố to, mấy nhà máy lớn đến 6 giờ 50 thì chúng tôi về trại. Đến ngày 23, 8 giờ sáng đã có lệnh truyền cho quân lính đúng ngày 25 juin thì xuống tàu.

Bùi-khắc-Thái, Caporal.

TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Trên sông Hồng-hà

	18 Juillet hồi 6 giờ	19	19 Juillet hồi 6 giờ
Lao-kay	79.60	»	79.90
Yên-bay	30.02	»	30.15
Việt-trì	14.95	»	15.15
Hanoi	10.44	»	10.65
Vạn-yên	16.75	»	15.40
Hòa-bình	8.40	»	8.50
Tuyên-quang	8.40	»	7.75
Phủ-đoan	22.91	»	22.55
Phả Yên-bình	1.70	»	1.30

Trên sông Thái-bình

	18 Juillet hồi 6 giờ	19 Juillet hồi 6 giờ
Thái-nguyên	21.75	21.50
Lẫm	3.50	3.70
Phả lạng-thương	3.98	4.05
Đáp-cầu	4.32	4.36
Phả-lại	4.11	4.28

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 30 độ
15 giờ 32 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Chủ-nhật 20 Juillet 1924
6e D. ap. Pentecôte

Âm-lịch

19 tháng sáu năm Giáp-tí
Ngày Canh tí
Hành Thổ, Sao Hư Trực Chấp.
KỴ Vẫn-bếc.
NGHI : Tế-tự, Mộc-dục, Bộ-trộc.

Ngày kia :

Dương-lịch

Thứ hai, 21 Juillet 1924
S. Victor

Âm-lịch

20 tháng sáu năm Giáp-tí
Ngày Tân-sửu
Hành Thổ, Sao Nguy, Trực Phá
KỴ : Tác-tương, Quan kế
NGHI : Phá-tạo hoại-viện.

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ.		10 $ 10
— nhì	—	9 67
— ba.	—	8 97
Thóc.	—	5 70
Bắp ngô.	—	5 80

Giá bạc. — Kể từ ngày 19 Juillet 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 10 $ 25

Tin tàu. — Tàu *Orénoque* mang thư sang Pháp, đến ngày thứ hai 21 juillet ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn, Ba ngòi và Saigon.

Các thư-từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyển xe-lửa thứ nhất chạy lúc 6 giờ 2 ngày 21 juillet.

Tin nước. *Yên-bay.* — Ngày 17 juillet 8 giờ 30. — Nước sông hồi 6 giờ sáng đo được 5m57.

Ninh-bình. — Ngày 17 juillet. Đường hàng tỉnh số 59, đoạn Nho-quan đi Chi-nê bị ngập ở kilomètre số 2 (kể từ phía Nho-quan trở đi) đến 120 thước. Nước ngập cao đến 90 phân tây. Xe cộ không đi lại được.

Lạng-sơn. — Ngày 17 juillet, 17 giờ 30. — Vì trong khoảng từ kilomètre 72 đến 77 có mấy chỗ lún cho nên đường thuộc-địa số 4 không đi được từ Thất-khê đến Đông-khê.

Ngày 18 juillet 1 giờ 10. — Quãng đường từ kilomètre 72 đến 78 nghĩa là từ bên kia Thất-khê nay lại đi lại được rồi, nhưng từ Na-cham trở đi thì không đi được là vì mới có mấy cỗ lún nữa ở vào khoảng kilomètre 44 đến 47.

Vì mấy cái cầu bắc tạm ở kilomètre 14 và 20 bị trôi mất thì nay đường Lạng-sơn đến Lộc-bình không đi lại được nữa.

Hưng-yên. — Ngày 17 juillet 16 giờ 40 — Cỗ vỡ ở đê Phi-liệt nay rộng đến 2 0 thước, thành trở ngập mất mấy khu là : 1° khắp huyện Yên-mỹ và một phần lớn phủ Mỹ-hào ; 2° một phần lớn p ủ Khoái-châu và hai huyện Kim-động và Ân-thi.

Phía nam tỉnh thì chưa bị lụt.

Ngày 17 juillet 20 giờ 30. — Phía nam đã bị ngập rồi, nước đi lối huyện Phù-cừ vào.

Tin của bản-báo phóng-sự :

Nước sông hôm 18 juillet đứng. Nước lụt trong đồng lên c ậm nhưng đã tràn vào huyện Phù-cừ. Trong 8 phủ huyện chỉ còn huyện Tiên-lữ là chưa bị ngập mà thôi, còn thì ngập hết.

Cỗ đê vỡ ở Phi-liệt hiện đã bắt đầu hạp long.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ đệ nhất đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said tải-cấp, Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lên, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÂM-CHỨNG : GIÁ 1 $ 00
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA LONG, 32.
GIẤY NÓI SỐ 296
3018.

BẢN HẠ GIÁ

Giá mấy lề tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói.	0 $ 05
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói.	0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp hàn kín, mỗi hộp hai mươi điếu.	0 . 20

3027

Việc dựng tượng quan cố Toàn-quyền Van Vollenhoven. — Chừng cuối tháng này hay đầu tháng sau thì sẽ dựng tượng quan cố Toàn-quyền Van Vollenhoven tại cổ-đường vào vườn Bách-thú. Cái tượng ấy do một nhà mỹ-thuật Pháp nặn ra và giao cho M. Hoàng-xuân-Lan là chủ hiệu đúc *Fonderies Tonkinoises* ở bàng Quạt đúc ra đồng.

Vấn-đề hàng Nhật nhập cảng ở Bắc-kỳ. — Quan Toàn-quyền vừa giao cho phòng Thương-mại Hanoi khảo sát những giấy má của bộ Ngoại giao Nhật-bản thỉnh cầu về các khoản thuế thương-chính đối với các hàng hóa nhập cảng của Nhật và nên xử trí thế nào thì sẽ làm tờ trình ngài ngay. Chiều 16 juillet vừa rồi, phòng Thương-mại có họp để bàn về vấn-đề quan-trọng ấy và đã cử riêng một Hội-đồng có những ông này xét là : MM. Anziani, Bellonnet, Delaye, Demolle, Le Bougnec, Luzet, Perroud, Lê-thuận Khoát, Ng-huy-Hợi và Sơn-xuân-Hoan. Hội-đồng này do M. Grawitz chủ tọa.

Ông Hội-trưởng nói nên họp hội-đồng ngay hôm sau để cử lấy các tiểu hội-đồng bàn về phương pháp khảo sát làm sao cùng là định thể lệ điều tra thế nào. Hội-đồng lại định hỏi riêng các nhà công thương về cái vấn đề quan-trọng này, nhưng có lẽ không nao hết được, vậy các nhà công thương Tây Nam nên đến phòng Thương-mại mà lấy một quyển các giấy má về việc này đã in đóng thành tập, chừng cuối tháng này trở nhà in sẽ in xong.

Những khoản của Nhật-bản xin là những số sau này :

17, 46, 47, 86, 91, 94, 108, 112, 118, 128, 713, 172 ter, 190, 192, 193 bis, 221, 294, các hòn chất, 301, 311, 315, 316, T S, 343 à 347, T S, 347 bis, 343, 343 bis, ter, quater, 349 quinq. 350, 351, 359, 359 bis ter quater, 361, 363, 368, 369, 404, 405, 406, 411, 413, 415, 419, 440, 459, 461, T S, 461 ter quater, 490, T S, 491, 492, 496, 504, 504 bis ter quater, 505, 524 bis, 537, 544, 549, 559, 559 bis ter quater, 568, T S, 572, 572 bis 573, 574, 575, 579, 590 bis, 591, 591 bis, 592, 592 bis, 593, 593 bis, 603 quater, T S, T S, 604, 611, 620, 641, 643, 644, 645, 646, 646 bis, 648, 652.

Sau rứa phòng Thương-mại lại xin các nhà xuất cảng cho biết những thứ hàng nào là hàng của các nhà công-thương là muốn xin giảm thuế thương-chính ở Nhật để bà vơi cái lợi của người Nhật kia đi.

Hiện thì thành-phố Nhật đã sẵn lòng giảm thuế thương-chính cho các vật-hóa sau này :

30 /. cho hồ tiêu
20 /. cho cà phê
50 /. cho mấy thứ chiếu
50 /. cho các thứ sơn và dầu sơn
20 /. cho dầm ăn
30 /. cho nước mắm
50 /. cho mấy thứ đồ tre.

Còn các khoản quan Toàn-quyền xin giảm cho chiếu cói, bò, lợn và thịt tươi thì hiện còn đang khảo sát.

Muốn bán một cái xe ô-tô « Dodge » chạy còn tốt lắm, giá cực rẻ.

Hỏi tại quan Đốc-tờ Nandin, 2, Đường Hàng Cỏ, Hanoi. 3861

HỎI CÁC NHÀ LÀM BÁNH, nên mua Carbonate amoniaque.
CÁC NHÀ THỢ GIẶT, nên mua Chlorure de chaux.

HIỆN CÓ BÁN TẠI :

NHÀ BA CHƯƠNG
(Hiệu Bảo-chế MONTÈS)
HANOI

Phòng thương-mại đối với Hội-đồng chính-phủ. — Phòng Thương-mại có nhờ ông hội-trưởng hỏi quan Toàn-quyền có biết cái vấn-đề chính-đốn lại Hội-đồng chính-phủ nay đã trù liệu ra thế nào rồi. Cứ như những giấy thỉnh cầu của các ông hội-trưởng các hội-đồng bàn cải thì việc ấy lấy làm quan trọng lắm và đáng lẽ chỉnh-đốn xong từ trong nửa năm đầu này rồi.

Bác-đầu và Quân-công hội-tinh. — Quan Toàn-quyền vừa tiếp được của bộ Thuộc-địa một bức điện-tín báo tin các hàng quan võ và các binh lính được thưởng Bắc-đẩu hội-tinh và Quân-công hội-tinh.

Trong số các hàng binh-lính được thưởng quân-công hội-tinh (médaille militaire) thì người Nam có MM. Nghiêm-tong-Đinh, Phạm-văn-Tu, Hoàng-sao-Va, Bùi-khánh-Vong, Tsieng-giong-Ho, Hun, Sang, Ho-yao-Lai, Võ-văn-Thương.

Tư thưởng hội tinh cho những người làm ở các nhà buôn. — Phòng Thương-mại bá cáo rằng các nhà công thương có muốn tư thưởng Danh-dự hội-tinh và Chương-mĩ hội-tinh cho những người làm công về dịp tết Tây năm 1925 này thì phải gửi giấy đến ông hội-trưởng phòng Thương-mại trước ngày 25 juillet để cho kịp chuyển đến phủ Thống-sứ ngày 1er août. Các giấy tư thưởng phải làm hai bản và tên, họ những người được tư cùng là ngày đẻ, chỗ đẻ, phải biên rõ bằng quốc ngữ và chữ nho. Sau nữa phải biên cả những thứ hội-tinh đã có rồi và công việc làm được bao nhiêu năm.

Ai đẹp nhất trong xóm Bình-khang. — Vừa rồi có một giải thưởng các chị trong xóm Bình-khang, bắt cứ Hàng-giấy, Bạch-mai, hay Thái-hà-ấp, hễ chị nào đẹp nhất thì sẽ được một cái giải thưởng thật to. Việc này chắc các độc-giả cũng hãy còn nhớ. Giải thưởng những gì, trước hết xin kể đến thứ xi-ga **Excelsior** của hiệu **MINH-DƯƠNG** số 83 giữa phố hàng Gai Hanoi.

Tuyết-nương lai cảo

Hội chợ Hanoi

Các gian hàng bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet 1924.

NHÀ CHỤP BÓNG PALACE

Cần-cáo

CHỤP BÓNG MÙA HÈ. — Bắt đầu từ ngày 15 Juin giờ đi cho đến hết tháng 8 tây thì nhà chụp bóng PALACE dùng cửa không chụp bằng tối, chỉ chụp mỗi tuần lễ có hai buổi ban ngày thứ năm và chủ-nhật mà thôi có những buổi tối thì chỉ chụp trước cửa Café Métropole.

TẠI RẠP PALACE
Mỗi tuần lễ 2 buổi ban ngày
THỨ NĂM VÀ CHỦ-NHẬT

Mỗi lần chụp mỗi chương-trình khác nhau

Giá vào xem vẫn như cũ

Quan Đốc-tờ Bi-cờ-man
Y-khoa tiến-sĩ

Chữa bốn chứng bệnh đàn bà, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh nói thường làm và nặng nước, các bệnh lậu, giang mai lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giá, số nhà 24. Hanoi ông nói 314

Quan Đốc-tờ có đi nhà cho người đẻ, người ốm đau nằm, ai cần lại nói.
3063

Ai được phiếu công-thái?

Những ông được phiếu công-thái hàng ngàn đồng trở lên lắt ông nào cũng sẵn lòng làm phúc. Vậy xin hiến các ông một cách làm phúc, rất công hiệu là mua trữ lấy ít thuốc **hoàn tán** *thuốc gia truyền bổ sâm quế thục cao thượng hạng ở hiệu* **QUẾ-LÂM, 42 phố Phúc-kiến Hanoi** *để dành mà cứu cấp cho những người bệnh hoạn thì không gì làm phúc bằng.*

BON INDOCHINOIS

Bán-hiệu cần dùng một ít Bon Indochinois 50 $ 00 (giấy quốc-trái Đông-pháp) để nộp tiền ăn quí.

Vậy ngài nào có thứ phiếu ấy xin đem ngay lại sẽ được giá cao.

HOÀNG-XUÂN-LAN
Chủ hiệu Fonderie Tonkinoise
39, phố Hàng Quạt — Hanoi

Tại phủ Toàn-quyền. — M. Gouyen (Nestor Ng-trọng-Tuệ) thăm-tá chưởng ấn để ra ngoại ngạch, nay bổ vào tổng-sự tại văn-phòng quan Toàn-quyền Đông-pháp.

Đường xe lửa Vân-nam. — Vì đường Vân-nam có nhiều chỗ bị lún cho nên các hành-khách và hàng hóa ở dưới này lên không đi được khỏi ga Sieul.

Ngạch khán-hộ. — Cô Phạm-thụy Ngọn, khán-hộ công nhiệt tại Hà-nội đã trúng tuyển kỳ thi ngày 1er juillet 1924, nay được thăng khán-hộ tập sự.

Các tin vặt. — Ng-v-Hiền, thợ dệt ở phố Mới bị kiện là lừa của có Trần-phi-Phương 66 đồng bạc thì nay đã phải bắt đề xét hỏi.

— Thị Sen 22 tuổi, vợ gia cư và nghề nghiệp bị kiện là ăn cắp cái áo đáng giá 5 đồng của tỉnh-nhân là Ng-nữu-Thiện ở Liên-thủy thì nay đã phải bắt vào sở Cẩm hàng Trống.

Ng-ngọc-Bồng, có kiện tên Nghay Đào và Đỗ-v-Đại làm linh sen đầm và Ng-đức-Thỏ làm tý-trưởng Bạch-mai (Hà-đông) ăn hối-lộ 60 đồng. Việc ấy sở Mật-thám đang xét.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Luật đi đường. — Theo điều-luật thứ 33 ngày 1er octobre 1915 thì phàm các thứ xe cộ đi lại trong thành-phố khi ban đêm mà không có đèn đều phải bắt trị phạt.

Điều luật ấy thi hành dù quan hay dân mà vì cảnh cũng đều phải nghỉ phạt như nhau cả là lẽ công bằng vậy.

Song có một điều khiến cho nhiều người phải lấy làm lạ là các nhà chức việc như ngạch cảnh-bình, ngạch mật-thám, ngạch sen-đầm, văn văn, thường vẫn dùng xe đạp không đèn mà chẳng hề gì! Nói rằng trong giờ làm việc quan, các viên ấy có quyền được dùng xe không đèn đã đành, nhưng mà cả những giờ nghỉ đi ngao du quanh các phố mà cũng không có đèn thì thiết tưởng là quá lắm.

Trường kỹ-nghệ thực-hành. — Hội-đồng giám-thị trường Kỹ-nghệ thực-hành đã họp ngày 16 juillet để công nhận những học-trò được lên lớp và thi đỗ tốt nghiệp như sau này:

Thi đỗ tốt nghiệp :

MM. Phạm-Chương	ban thợ nguội
Trịnh-v-Bách	—
Hà-duy-Chân	—
Ng-v-Phúc	— tiện
Ng-đình-Chất	— nguội
Ng-v-Ngu	— nồi
Ngô-thế-Doãn	— tiện
Ng-văn-Kim	— nguội
Đoàn-kiếm-Diêm	— nồi
Âu-ngọc-Tuân	— rèn
Lê-khắc-Tường	— tiện
Lê-trung-Lập	— tiện
Ng-văn-Chung	— nồi
Ng-v-Ngọ	— nồi

Học-trò bỏ thi hay được bằng tập nghề là MM. Ng-bình-Ngu (thợ nguội), Đinh-quang-Nhuyên (thợ nguội), Đỗ-đức-Anh (t ợ nguội), Trần-v-Liên (thợ tiện).

Tại tòa án. — Phiên tòa ngày thứ năm 17 juillet xử những việc sau này :

Phong-tạc-Sol phải 6 tháng tù và 500 quan tiền phạt về việc kháng cự lại lính viên kiểm-sát sở Thương-chính là MM. Lafan và Lan trong khi làm việc; Ng-văn-Chiêu phải 18 tháng tù, 100 quan tiền phạt và phải phạt vãng về tội du-đãng và ăn cắp một đôi giép; Phạm-đình-Được ăn cắp một chai sâm-banh của sở Sáu-kho phải một năm tù, 200 quan tiền phạt và 5 năm biệt xứ; Ng-đình-Trạch ăn trộm trâu phải 2 năm tù, 200 quan tiền phạt và 5 năm biệt xứ.

Việc các kỹ-mục làng Đông-khê dùng chữ giả trong khi làm việc công hoãn lại bốn chủ-nhật nữa mới xét là theo đơn thỉnh-cầu của trạng sư bên bị nên ba tên được tạm tha là Trần-phương-Lưu, Trần-viết-Cò và Trần-viết-Lục.

Mất trẻ con. — M. Lê-nguyên-Huấn ở số nhà 47 phố Đường-cát có đơn trình đứa ở gái 13 tuổi tự nhiên đi đâu từ sáng ngày 13 juillet.

Chú ang-Lan ở p ố Khách số nhà 109 có đơn trình đứa cháu gái tên là Lương-thị-Voun 15 tuổi đi đâu mất từ ngày 6 juillet.

Xe đụng nhau. — Hồi 4 giờ rưỡi chiều thứ năm ở phố Clémenceau có chiếc xe hàng do tên Ng-văn-Định kéo đụng phải chiếc xe song-mã của một người Tây ở số nhà 12 phố Lyon. Chiếc xe ngựa vì va mạnh quá nên vỡ mất cái chận bánh bên tay phải. Không việc gì đến người cả.

Tin vặt ở sở Cẩm — Dương-thị-Nang 24 tuổi nhà ở đường Belgique số 182 có đơn kiện tên lái thuyền Hoàng-v-Hai 27 tuổi đã vay trước 92 đồng và còn lấy đem đi mất các khí-cụ trong thuyền đáng giá 19 đồng 9 hào.

Trần-hữu-Ích 40 tuổi, nấu bếp, nhà ở An-biên có đơn kiện tên Trần-hữu Nho 33 tuổi, cùng ở An-biên, ăn cắp cái ví đựng 2 đồng, một cái thẻ thuế-thân và nhiều đồ lặt vặt đáng 8 đồng 5 hào.

Ng-đình-Khải là thầu-khoán, nhà số 152 đường Bonnal có đơn kiện tên Lê-Mạc 29 tuổi, Trần-huy-Sang 28 tuổi và Lê-v- ư 18 tuổi, đều là thủy thủ chiếc thuyền số 1060 đồng mưu lấy trộm đem bán vân và khí cụ trong thuyền đáng giá 95 đồng.

(Xem trong thứ ba, cột thứ hai).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tức Nội-các phụng thì chỉ-phê rằng:

Chiếu nay đã được phong cho MONTES qui-công, có chỉ nên một thứ rượu bổ để tặng ngự dùng quả rất hay, dùng nên giữ thường, trước lạc phê thị giữ cho qui-được-phong chớ-dùng để lẫn thanh-gie

Châm tâu

Rượu này đã kê-cứu theo thầy-thổ và tinh-hoa người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-thì có được công-hiệu chi, tính-chất người bản-xứ

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư bên nay.

ĐÃ NGON LẠI BỔ

Rượu CENO KOLA COCA là một thứ rượu rất bổ, pha lẫn với thứ rượu nho Grenache.

Rượu này của ông L. BLANC là người nổi-nghiệp J. BLANC, quan bảo-chế nhất hạng chế ra.

Đã ngon lại bổ giá tiền cũng lại rẻ, chỉ có 2$40 một chai lít.

Mỗi ngày ta chỉ dùng uống trước khi ăn cơm một cốc con thì thực là tốt.

Bán tại hiệu Bảo-chế J. BLANC
31, phố Tràng-tiền Hanoi.

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

NAM-BẢO

16, Rue de la Soie, 16
HANOI

Bán đồ vàng, đồ bạc; các thứ mặt đã thực và giá, kính gọng sồi mồi, đồng hồ quả quít, ô dù, giầy cao-su, giầy kinh tuyến, giầy nhung, v. v.

Vàng đúng tuổi và bạc nén. Thợ khéo kỹ công và giá thực.

NHÀ BÁ-CHUỒNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul Bert, Hanoi

Ông Montès nhượng hiệu Bào-chế của ông cho ông Demarl, bào-chế sinh-viên hạng nhất về cao đẳng học đường Paris đã mới năm nay. Ông Demarl tự trông coi lấy việc chế thuốc, và thuốc chế bao giờ cũng rất cẩn-thận, nhờ về thế mà hiệu bào-chế ấy rất có tiếng.

Thuốc gởi đi xa cũng rất chóng. Ai muốn hỏi giá, hay hỏi điều gì cũng trả lời ngay.

HIỆU
MINH-DƯỠNG
MAI-CHÍNH TỔNG CỤC
của bóng pháp Yên-thảo công ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ BÌ ĐỀ
Giấy phố hàng Gai số 82

MAO-KHÊ

Cướp đường. — Chiều hôm 15 Juillet tối ở Tràng-bạch lên Mao-khê, đi đến gần cây đa của làng Vĩnh-tuy thuộc huyện Đông-triều, bỗng chừng 7 giờ rưỡi trông thấy một người đàn ông độ 42 tuổi, vừa chạy ở dưới cạn cái đồng lên vừa kêu cướp, tôi mới vội-vàng đến hỏi thì thấy tay bị trói mà máu mê chảy ra, hỏi tên là Nguyễn-văn-Huề ở làng Trinh xá, về huyện Tây-nguyên, tôi cởi trói cho và hỏi đầu đuôi tại làm sao thì người ấy nói là bấy lâu vẫn đi lại buôn bán ở lối ấy luôn, đến hôm 14 đến Tràng-bạch xem hội, chiều hôm 15 chừng gần 7 giờ đi thăm người bà con ở Mao-khê, đi đến ngang làng Yên-lãng gặp ba đứa, đi treo mình đến ngang làng Vĩnh-tuy lại thấy hai đứa nữa, thành ra năm đứa, có một đứa cầm con dao trường mũi thực nhọn mà sáng như bạc, lúc bấy giờ đứa trời khăn trời, đưa bịt mồm, đứa thì hỏi thẻ, đứa cầm dao đâm, đứa kéo xuống chỗ vắng rồi chúng lấy mất cái nón chóp bạc, cái thắt lưng nhiều, với một cái bao có 1$10 rồi chúng đánh đau và cầm ở tay một nhát. Hỏi xong lập tức tôi phải đưa người ấy đến nhà thương-phố Mao-khê và bảo nằm đến sáng hôm sau đi trình quan đồn Tràng-bạch và quan huyện sở tại cùng đến trình chánh tổng, lý trưởng làng Vĩnh-tuy, nhưng người ấy nói rằng nhà nghèo quá, tất cả cơ nghiệp chỉ có 10$ đi làm còn để nuôi vợ con, bây giờ mất cả, nếu đi trình quan lại sợ rằng đi lại tốn thời, không đi kiếm được gì có vợ con sẽ mắc khẩu quan tiền bẩn, xin nhỏ.

Gớm thật, quân đường-đỏ dám hoành hành một cách tự do quá, cứ lời người ta nói thì lối ấy có mấy đứa chỉ chuyên nghề đi đón người ta mà bắt lắt, để nhờ người bị hại về chăng rồi. Vậy mong rằng quan trên lưu tâm tìm cách trừng-trị hạng đó cho tiệt nọc đi, không thì kẻ lại người qua sẽ còn phải chịu nhiều sự nguy hiểm nữa.

Hoàng-Đồng lai cảo

PHỦ-LÝ

Nạn ô-tô. — Bà lão bị nạn ô-tô năm tại nhà thương Phủ-lý mà bản-báo đã đăng trong số báo ra ngày thứ ba trước thì hôm **11 juillet** đã mất tại nhà thương.

THÁI-BÌNH

Thủy tai. — Nước sông năm nay mới đầu tháng 6 mà đã lên to chẳng kém gì năm ngoái cho nên 6 xã thuộc tổng Thượng-hộ, huyện Duyên-hà, tỉnh Thái-bình nầu ngoái đã bị nước lụt năm nay lại tiếp theo, song năm nay nước sớm quá cho nên hai nhiều màu mỡ như đay, khoai, đậu, lạc, cùng các hoa màu khác hãy còn non cả, nhìn ra đồng chỉ thấy làn sóng nhấp nhô, mông mênh một trời một nước, chẳng còn thức gì có thể ăn sống người được, như thế thật là khốc hại cho hơn bảy nghìn nhân khẩu lấy gì mà ăn từ giờ cho đến hết năm mà khỏi đói được, còn ruộng hơn 3 nghìn mẫu kia không nói những vụ này mất mùa mà cả vụ tháng mười nữa cũng không cày cấy được, xem như thế thì dân ấy những người nghèo đành phải bỏng bế nhau đi, hoặc tha phương cầu thực, hoặc đi lên chỗ rừng xanh núi đỏ mà tìm kế sinh nhai, còn kẻ nào ở nhà thì lấy nghề vớ đăng mà tìm kiếm bữa sớm bữa trưa cho qua ngày tháng, như thế thật cũng ai ngại thay cho đồng bào ta lắm vậy.

Đào-xuân-Đại lai cảo.

Đắm đò tại bến Tân-đệ. — Buổi sáng hôm 17 juillet hai cái đò, một cái đò văn, một cái đò nan chở hơn 50 hành-khách ở Thái-bình sang Nam-định đi qua một chỗ nước chảy mạnh bị dòng nước xoáy cả hai cái cùng đắm. Số người chết chưa rõ bao nhiêu, nhưng nghe cũng đến ba bốn chục người.

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BÌNH

Ngày hội Tây — Ngày hội Tây năm nay xem cũng vui lắm. Chương-trình các cuộc chơi cũng như mọi năm, duy có bãi cuộc đêm-bình, vì tiết trời độ này viêm nhiệt.

Trong các cuộc du-hý, có cuộc đua thuyền-buồm, bơi-chải và tội-thì là có thú vị hơn. Người nhà quê về lối này xem đông lắm. Họ về đông như thế, các cửa hiệu tạp-hóa bán thật chạy sáng.

Đánh linh lệ. — Tên Trần-Can ở Lệ-thủy là một đứa vốn tính ngoan ngạnh, mới rồi hắn can-khoản tranh ruộng, quan sở tại cho linh lệ về đòi, hắn không chịu đi, hai bên lôi thôi mãi nào, rồi sinh ra lẫn đả kịch liệt.

Hiện đương xét xử; không biết lôi thôi hắn nào, một là lên cay hung-hãn, ai là đối lệ ở-thế.

Mùa biển năm nay — Mùa biển trong mấy tháng nay xem chừng kém lắm. Mãi đến tháng mười tháng sáu ta, mới thấy được mấy bữa cá, chắc nay mai con được nhiều.

Ở bến hạt số đò chuyên về ngư-nghiệp rất đông, nên mất mùa là thì hạng người này tàng rối tâm, mà kỵ-nghệ chế tạo nước mắm cũng phải đình đốn lại, thiệt hại không ít.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Việc bổ chánh phó tổng — Điều thứ 2 trong nghị-định ngày 31 Mars 1920 nay bổ kỵ quyết như sau này:

Cái hạn tuổi nói trong nghị-định ấy đối với các chánh phó tổng Nam-kỳ thì không thi hành.

CHỢ-LỚN

Hội-đồng ủy-viên. — Các ông hội-viên bản xứ có tên sau này được gia hạn thêm sáu tháng tại hội-đồng ủy-viên thành phố Chợ-lớn là: MM. Phạm văn-Hơn, Trương-văn-Lung Ngô-minh-Huy.

Cái nạn ô-tô — Hồi 5 giờ hôm 7 juillet mới đây tại gần nhà giấy Anlạc có xảy ra một cái nạn ô-tô rất nên ghê gớm.

Số là hồi đó nhằm vào giờ tan học, có một lũ học-trò tại trường Pétrus-Ký về đến đó. Bỗng có một cái xe ô-tô số 1101 đi đến, thì lũ học-trò cùng nhau rẽ tránh ra hai bên, có mấy cậu chực trèo lên cạnh đường xe lửa để tránh, không dè ở đó có con ngựa thả rông, nó đá vung lên, các cậu sợ chạy xuống đường tránh thì không may xe hơi kia lại vừa tới chạm phải hai cậu ngã xuống đất rồi đè lên trên. Lúc đó người sốp-phơ hết sức hãm máy nhưng không được. Khi đã cán người mới dừng lại thì một cận bị bể sọ, mang vào nhà thương thì chết. Còn một cận thì bị thương nhẹ không việc chi. Việc đó miệng nay quan trên còn đương xét xem lỗi tại ai.

SAN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ bảy 19 Juillet 1924
NHÂN NHỤC DU SINH.
Anh nàng nhẫn nhục du sinh.
Gia danh nên trọng tấm tình đáng ma.
Dân lòi qui dưa dường. [thương,
Đoạn-trường sao có đoạn-trường thế [thôi.

Tối chủ-nhật 20 Juillet 1924
TIỀN TRỞ HẬU THÀNH
Hai cô ả tranh chồng,
Máy ông già nhăn rẻ.
Bám cười thực là tưng.
Trận cười khôn nhịn nổi.

Tối thứ hai 21 1924 Juillet
Diễn hai tích:
Tích thứ nhất:
HAI RỂ TRANH KHÔN
Tích thứ hai:
BÀ ĐẠO TỪ-HẢI-THỌ

Vở hài « MỘT TRẬN CƯỜI » bán tại San-nhiên-đài và nhà in Mac-đình-Tư cùng các tiệm hàng sách, giá 2 hào một quyển.

SỰ-TÍCH MẠNH-LỆ-QUÂN

再生緣

Bộ tiểu-thuyết TÁI SINH-DUYÊN (sự-tích Mạnh lệ Quân) chia làm hai cuốn: Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0$90; tiền cước-phí 0$20. Ngài nào muốn mua, xin gởi thư và mandat cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC, Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Nay kính cáo.

Một ăn **PHOSPHATINE FALIÈRES** danh tiếng lâu nay, bán gởi dựng trong hộp thiết hàng chỉ khít kính lắm.

Có mua nhưng cho được bột PHOSPHATINE FALIÈRES cùng bổ tinh thần, lợi cho con nít mất sữa, người lớn đau huyết, ông già bà cả liệt nhược, cùng là kẻ có đau ốm mới mạnh.

Có trữ bán cùng hết — Tại chỗ thì ở Paris, Số 6, đường La Tacherie. R. C. Paris, M. 819.

UGÉOL. THUỐC BỔ TẠI SINH TRONG ĐƯỜNG TIỂU-TIỆN
Đau-tim, Liệt gối, cổ mà, tức đái, trệ đái. Yếu văn. Theo cách trị bịnh lâu mới. Khác các thứ xưa, có thuốc Ugéol này trị bịnh mau lành mà thôi. Giá là quan tiền tây; Tiêm thuốc nào cũng có, bằng Không thì gởi là quan trước (mua ba hộp thì 45 quan) cho ông. G. LACROIX, 82, Boulevard Sébastopol, Paris.

HỘI-ĐỒNG-ÍCH
đang giải-tán

Lời bá-cáo cần kíp

Cùng các nhà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích:

Đến ngày 31 tháng 7 tây năm 1924 này, thời sự kết sổ, thời sự nhận các sổ của các ông bà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích.

Vậy ông bà nào có sổ gửi tiền mà chưa giao cho ông E. CHATAIGNEAU, là Giải-Tán-Viên, ở số 3 phố Jauréguiberry, Hanoi, thời xin giao ngay cho ông ấy trước ngày 31 Juillet 1924, quá ngày ấy, người có tiền gửi sẽ mất quyền đòi hỏi về số tiền mình gửi.

Giải-Tán-Viên
P. Pon. E. CHATAIGNEAU.
Y. M. GRENEA.

茂 MAO-SENG 盛
67, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đăng khách.

Quí-khách có dùng, xin mới chiếu cố.

MÃO-TRỌNG chủ cáo.

Thưởng chè thơm

Xin mời quí-khách chiếu-cố sơi chè **SINH-THÁI**; trong những gói chè **SINH-THÁI** phần nhiều là có phiếu thưởng chè nhất thơm ngon.

Nhưng đã được thưởng là thưởng gói chè có giá trị, chứ không giảm thưởng lặt vặt 1 2 xu.

Xin quá bộ đến hiệu.

SINH-THÁI

31, Giữa Phố hàng Ngang, 31
HANOI

Số 89

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-BỖ-MỤC dịch thuật

Lâm-chương ngẫm nghĩ gật đầu mà hỏi rằng:

— Người ấy họ tên là gì?

Người chủ cửa hàng nói:

— Người ấy tên gọi *Vương nghĩa*. Vì hắn bung-ác quá lắm, vậy nên chúng lại đặt cho hắn một cái tên riêng là *Lão-hổ*.

Lâm-chương lại hỏi rằng:

— Tôi xin hỏi người: Chẳng hay quan phủ *tế-ninh* đây chính sự ngài thế nào?

Người chủ cửa hàng nói:

Quan phủ tôi đây ngài rất thanh-liêm, không lấy của ai một đồng nào cả. Ngài xử-đoán lại rất công minh, ai cũng gọi là một vị phúc tinh. Nguyên ngài là *Tôn-văn-tiên* đại-nhân, trước đã tri-huyện *Tiên-đường*, mới được thăng bổ về đây. Cái án *Phùng-hức* khi trước, nếu không gặp ngài thì khó toàn được tính-mệnh.

Lâm-chương nói chuyện với người chủ cửa hàng thì bỗng thấy ngoài đường có các quan văn-vũ lũ-lượt kéo qua đông lắm. *Lâm-chương* hỏi rằng:

Hôm nay có việc gì mà quan-quân kéo đi vội-vàng như thế?

Người chủ cửa hàng nói:

Tôi nghe nói có quan kinh-lược sắp tới nơi. Hôm nay dẻ-thường các quan đi đón quan kinh-lược.

Lâm-chương nghe nói, chắp tay vái chào rồi lui ra. *Thang-bưu* lại đi theo sau. Khi ra ngoài cửa đông-môn, trông thấy các thuyền-bè dưới sông đều bị đuổi dạt tất cả. *Thang bưu* giơ tay vẫy thì có một chiếc thuyền nhỏ ghé lại bên bờ.

Lâm-chương xuống thuyền, rồi hỏi tên thủy-thủ rằng

— Ai đuổi dạt các thuyền bè đi như thế?

Tên thủy-thủ bẩm rằng:

— Dám bẩm đại-nhân! Chúng tôi vâng mệnh đại-nhân, đón thuyền ở đông-môn, không ngờ địa-phương-quan sai người xua đuổi hết các thuyền-bè ở mặt sông này để nghênh-tiếp đại-nhân. Chúng tôi cũng bị xua đuổi mà không dám nói, bây giờ may gặp đại-nhân ra đây thì thuyền mới có thể đi được.

Lâm-chương ngồi trong thuyền, trông thấy các quan văn-vũ đã lũ-lượt đứng ở trên bờ sông, các hàng tướng-sĩ đều mặc giáp vàng đỏ đó. *Thang-bưu* truyền cho thủy-thủ mau mau chở đến bên quan-thuyền. Khi vào ngồi trong quan-thuyền rồi, bấy giờ mới cho các địa phương quan xuống bái-yết.

Quan phủ *Tế-ninh* là *Tôn-văn-tiên* tay cầm thủ-bản qui ở mũi thuyền mà bẩm rằng:

— Dám bẩm hai vị lão-gia! Chúng tôi là địa-phương-quan, nghe tin hai vị lão-gia tới đây, vậy phải đến để nghênh-tiếp.

Quân-sĩ đón lấy thủ-bản, đem vào trong khoang-thuyền để trình *Lâm chương*. *Lâm-chương* vừa toan mở xem thì bỗng nghe có tiếng người kêu rằng:

— Trời ơi! Xin đại-nhân xét nỗi oan-khổ cho chúng tôi!

Lâm-chương ngẩng đầu nom ra ngoài cửa sổ thì trông rõ một chiếc thuyền con, có một người vừa đứng ở mũi thuyền nhảy liều xuống sông để định dâng tờ cáo-trạng.

HỒI THỨ LV

Lâm-chương vừa toan mở cái thủ-bản của địa-phương-quan ra xem thì bỗng nghe có tiếng người kêu oan mà nhảy xuống sông. *Lâm-chương* ngành nhìn qua cửa sổ, trông thấy rõ-ràng, mới truyền bảo các thủy-thủ rằng:

— Các ngươi mau mau cứu vớt cái người muốn dâng tờ trạng khiếu-oan ấy!

Các thủy-thủ vâng lệnh, liền nhảy xuống sông mà cứu-vớt. Người khiếu oan kia vừa ở dưới nước nhô đầu lên kêu được một tiếng rằng: «Trăm lạy đại-nhân!» thì bỗng lại chìm lim xuống.

Các thủy-thủ gia sức lặn tìm, mới nắm tóc mà kéo lên được. Khi đã kéo lên trên mũi thuyền rồi, người khiếu oan ấy thân-thể ướt đầm, vội-vàng qui xuống, chỉ thấy trong miệng người ấy nước lã thổ ra rất nhiều, muốn nói mà chưa nói được.

Lâm-chương ngồi ở trong khoang-thuyền ngành ra, trông rõ là *Diêu-hạ-phong*, mới nghĩ thầm rằng: Quái lạ! không biết *Diêu-hạ-phong* có sự oan-khổ gì mà lại nhảy liều xuống sông để dâng tờ trạng khiếu-oan như vậy!

Lâm-chương nghĩ vậy, mới truyền bảo quân-sĩ rằng:

— Các ngươi hỏi tên ấy lấy tờ trạng khiếu-oan rồi đem vào đây cho ta xem.

Quân-sĩ vâng lệnh, bước ra mũi thuyền hỏi *Diêu-hạ-phong* rằng:

— Gã kia! Tờ trạng khiếu-oan của nhà-ngươi đâu?

Bấy giờ *Diêu-hạ-phong* mới hồi-tỉnh, thò tay vào trong mình lấy tờ trạng khiếu-oan ra, trao cho quân-sĩ. Quân-sĩ hỏ lần giấy dẫn ở ngoài đi, rồi cầm tờ trạng đi vào trong khoang thuyền để trình quan kinh-lược.

Diêu-hạ-phong đứng ngoài trông vào, trông thấy quan kinh-lược ngồi giữa trực là *Lâm-chương*, còn một người đứng bên, lại rõ-ràng là *Thang-bưu* đó. *Diêu hạ-phong* nghĩ thầm: Ô-hay! Thế ra quan kinh-lược đây trực là cữu-phụ con rể ta rồi!

Sau *Diêu-hạ phong* lại nghĩ thầm mà hồi-hận trong lòng rằng: Nếu ta biết trước là cữu-phụ con rể ta đã phụng mệnh đi kinh-lược như thế này thì trong tờ trạng khiếu-oan kia, ta cứ viết tên *Phùng hức*, can chi ta lại đổi ra họ *Lâm*!

Lại nói chuyện *Lâm-chương* mở tờ trạng khiếu-oan, xem suốt một lượt từ đầu đến cuối, nghĩ thầm: Quái lạ! Con gái hắn cớ sao lại vì sự cưỡng gian không theo mà giết chết *Châm-nghĩa-phương*. Con rể hắn đã không dự biết thì cớ sao quan huyện *Sơn dương* lại cố tra-tấn mà khép thành tử-tội? Cô-nhân có câu rằng: «*Bẻ ai giết người thì kẻ ấy phải thế mạng*», cớ sao bây giờ lại bắt hạ vợ chồng người ta càng thế mạng cho một người. Việc này tất có sự khuất-khúc chi đây, ấu là ta phải xét kỹ mới được.

Lâm-chương nghĩ vậy, mới phán bảo rằng:

— *Diêu-hạ-phong* kia! Ta xem tờ trạng khiếu-oan thì việc này tất có sự khuất-khúc chi đây, cớ sao có một người chết mà lại bắt hại người phải thế mạng. Ấu là để khi ta tới nơi, sẽ xét kỹ lại cho.

Diêu-hạ-phong bẩm rằng:

— Dám bẩm đại-nhân! Đại-nhân đèn trời soi xét cho, con rể tôi may được sống nổi, nhưng chỉ sợ có bộ-văn tư đến mà địa-phương-quan trở khắc đem ra hành-hình thì khi đại-nhân tới nơi, đã chậm mất rồi, còn biết tính sao cho được!

Lâm-chương ngẫm-nghĩ gật đầu mà phán rằng:

— Nhà-ngươi nói phải! Để ta hãy tư trước cho địa-phương-quan, hễ tiếp được bộ-văn, cũng tạm hoãn việc hành-hình, phải chờ ta tới nơi, sẽ tra-xét lại, rồi bấy giờ mới được xử quyết!

Diêu-hạ-phong sụp lạy rồi bẩm rằng:

Đa tạ đại nhân! Xin đại-nhân đã lòng thương mà sinh phúc cho chúng tôi!

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Vị thuốc kiến hiệu

1) **Bảo-Nhu-giải-độc-hoàn**, thuốc này các vị thiên-niên đã nhiều người dùng vì nó chẳng những là trị bệnh lậu, còn có thể giải độc mọi chứng khác, mỗi chai 1 p. 00.

2) **Thuốc-ho, ho hàn, ho nhiệt đều hợp dụng, ho nặng đến đâu, uống giờ nào chai nhẹ ngay lập tức, mỗi lọ 0 p. 30.**

3) **Thuốc tị, bệnh tị thì lâm thử, có đờ, có trắng, hoặc vàng, hoặc huyết, hễ không có thịệu phát g trị, thực dễ hại người, thứ thuốc này co thể trị các chứng tị, mỗi chai 0 p. 30.**

4) **Thuốc cam trẻ nhất kiến hiệu, thuốc này trẻ thêm ăn lắm, mà trị mọi chứng cam, mỗi lọ 0 p. 10.**

Trong hiệu lúc nào cũng có thầy thuốc nên hỏi điều gì xin trả lời ngay.

Quí khách ở xa, từ 1 p. trở lên mấy gửi, xin cho xin tiền trước mỗi đồng thêm 0 p. 20.

SIOU-HANG-LAM
105, phố hàng Buồm, Hanoi

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

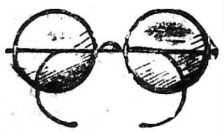
Trong những độ giời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0 $ 60 một ống sáu cachets



Kính nhất hợp thời

Gọng vàng vành đồi-mồi, mắt kính mài đen, mỗi cái ..... 1 $ 60 và 3 $ 20
Toàn đồi-mồi..... 1 20
Hộp aluminium 0 60

TONG-TUNE-TAI VING-KY
49, Phố hàng Ngang, 49
HANOI

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

CÁC BỆNH SAU NÀY :

1. Bệnh ngoài da ; nhọt dăn danh.
2. Đau xương.
3. Táo lâu ngày.
4. Đau phát-huyết-quản.

Đều trị bằng thuốc :

ROB DÉPURATIF MONTÈS

Với **10** quan, sẽ được

100.000 quan

Muốn như vậy, nên mua một phiếu

CRÉDIT FONCIER 1912

Lúc mua phiếu phải giả 10 quan, sau mỗi tháng đóng 30 quan.
Nộp tiền lần đầu liền được quyền sở-hữu cái vé, và hễ vé trúng số được thu cả tiền.

Mỗi tháng cứ ngày 22 thì rút số — Nghĩa là mỗi năm 12 lần rút số

Nộp tiền liền được ngay cái số vé, và được dự tất cả các cuộc sổ số cho đến khi vé trúng số mới thôi. Các vé *Crédit Foncier de France* được 3 % lợi-tức.

MỖI LẦN RÚT SỐ, CÓ :

1 lô.	100.000 quan	12 lô	1.000 quan
1 lô.	10.000 quan	100 lô	500 quan

Gởi danh-hiệu và số tiền nộp kỳ thứ nhất là 10 quan

đến Comptoir Colonial de Crédit à Marseille, 125, Boulevard Périer

---

Hỡi các ông mắc phải bệnh tình dẫn và giang mai khuyên các ông chớ dùng thuốc nhảm, tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Hàng Bạc, thì bệnh tình có nặng, không ngày nào là không tiếp được giấy người khen ở các nơi gửi lại. Cứ cước độ hơn một đồng một lọ.

2982

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN

Chúng tôi lấy làm hân-hạnh mà bá-cáo cho công chúng đều biết rằng quan Bác-sĩ Leroy, là thầy thuốc, coi các nhà thương ở Ba-lê mới tìm được một thứ thuốc rất công hiệu để chữa những bệnh kì-dị ông *được*, bệnh đau gân, bệnh gà, đánh trống ngực, khí thổ, để làm cho chết *được* sống cho ốc được yên lặng và được tinh-thần.



Quan Bác-sĩ Leroy ngài bảo thuốc Nourina này dùng mà chữa bệnh không ngủ được, đau gân, đau cốt thì rất là công hiệu. Thực là một thứ thuốc rất tốt, không sợ y hiềm gì cả, mà ở trẻ càng dùng thì lại càng tốt lắm.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả

2956



CỨ MỖI NGÀY
lại uống
MỘT VIÊN THUỐC HƯƠU
CỦA ÔNG
Lương-y DEHAUT
uống trước khi dùng cơm, thì CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN và ngăn ngừa các chứng bịnh nguy hiểm bởi tại huyết hư hay là ăn không tiêu mà sanh ra. Thuốc nước này trị các chứng bịnh :
NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU, NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỚI.
BÁN TẠI: Nhà ông Lương-y DEHAUT, 147, Faubg. St-Denis Paris, công khắp trong mấy tiệm thuốc.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy-yếu, thần-thể mỏi-mệt, gầy-còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phải làm cho hay ho vật, uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm bao giờ !



Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết
MÁU BỔ

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

THUẬN-THÀNH

BOITIER — CHAPELIER
HANOI — 7, Rue des Cuirs, 7 — HANOI

Bản-hiệu mới in xong Catalogue 1924, nhiều kiểu đẹp, xin mời các Quí-khách chiếu-cố.

Chủ-hiệu : NGUYỄN-TIẾN-HÀM kính-mời



NHÀ CHẾ TẠO
Các thứ mũ bằng NỨT CHAI (Liège)
HAI-CHINH
74-76, Rue du Pont-en-bois, 74-76
HANOI



NÊN LẠI HIỆU QUEN !

Hiệu chúng tôi lâm hân hạnh đã lâu năm vẫn được nhiều quí-khách tin dùng nơi phẩm nên mỗi ngày một gắng sức làm cho được vừa ý quí-khách.

Khăn bằng-lu hiệu lâm bằng lụa và nhiều thứ lắm tây ; vải lót trong khăn đã có riêng một thứ vải tốt hơn các thứ vải xưa. Vậy bản-hiệu có nhời kính cáo để quí-khách muốn dùng xin quá bộ lại xem, hoặc đo đâu cho đúng hãng cái giấy bỏ vào trong thư gửi cho bản-hiệu. Hàng xin gửi lĩnh-hóa giao-ngân.

LAN-PHƯƠNG *N° 79, Rue de la Soie, Hanoi* 2110

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ
酒補

J. BLANC *(đệ nhất hạng bào-chế)*
Ông L. BLANC *(người nội-nghiệp)*
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra
Giá bán 2 $ 40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每時食前服每日兩次喝開胃酒飲用

Bán tại : Hiệu Bào-chế J. BLANC
31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ thể cần dùng phải bổ được rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gan yếu, bệnh ghịp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước bai bữa ăn chính.

Giá bán : 2 $ 50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cảo ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến bản-quán, thì cho biết cái tên in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán kỳ, để cho người làm đễ tìm kiếm. Kẻo cảo ngài thường hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc thiện quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời

---

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET
là một vị thuốc không có pha chế nhiều mấy
đối hoàn 0,50 centigr. (uống từ 3 đến 5 hoàn trong 24 giờ)
TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GẮN-CỐT
THUỐC PHÁP — Trữ tại : 6, Rue de Valois, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LÂM
Cũng có bán tại : Hiệu Bào-chế CHASSAGNE Place Boisbaudy, L. BOURGOGNON, Pharmacien, và các hiệu bào chế khác.



CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC

MỘT TRIỆU

hoặc **500.000**, hoặc **200.000**, hoặc **100.000** quan

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giả 20 quan, sau thì đóng làm 20 tháng mỗi tháng là mười quan. Kẻ nào tiền đóng ngay cả vé, chẳng cần đợi đến kỳ rút số, hễ vé trúng số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu khó đóng tiền một tí, thật nhẹ nhàng không nghĩ đến, mà có được dự vào cuộc rút số, tức được có quyền chắc một cái vé với cái cơ hội trúng.

Vì Crédit National mỗi năm lần kỳ đều xuất rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Mỗi vé số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rất dễ mà dễ tràng làm

Muốn dự vào cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan cho ông chủ-nhiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6578.

Vậy bản vé này theo năm bên mới ngày 12 Mars 1920, nên nhớ mua vé được có nhiều chắc chắn

---

LỤC-TỈNH TÂN-VĂN NHỰT-BÁO

(Xuất-bản mỗi ngày 8.500 tờ)

6 trương

GIÁ BÁN BÁO :

Một năm	12 $ 00
Sáu tháng	6 . 50
Ba tháng	3 . 50

Báo-quán ở tại đường Catinat, số 157, Saigon (Cochinchine).

* Tôn-chỉ của tờ báo là để truyền-bá tư-tưởng văn-minh của Pháp-quốc, luận về kinh-tế lý-tài, báo tin lạ xảy ra trong Đông-Pháp, mỗi kỳ đều có tiểu-thuyết. Mua báo xin gởi mandat cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, chủ-nhơn thâu nhận.

Le Gérant NGUYỄN-VĂN-LUẬN